

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 30 - 01 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ninh Ngọc Tú.

Ông Nguyễn Quang Hưng.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Ngọc Dinh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Đức T, sinh ngày 15 tháng 5 năm 1987 tại thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Đường C, phường C, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đào Xuân C, sinh năm 1954 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1958; có vợ Xiêm Thị O và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự không có; nhân thân tốt; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27 tháng 12 năm 2018 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh vận tải Đ. Địa chỉ trụ sở: Thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Văn Đ – Giám đốc. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Đức T là lái xe ô tô của Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh vận tải Đ, có trụ sở tại thôn Đ, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Ngày 23 tháng 12 năm 2018, theo sự điều động của Công ty Đ, Đào Đức T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 98C-130.12 kéo theo rơ moóc biển kiểm soát 98R-011.08 đến tỉnh Thái Nguyên để chở hàng sang nước Trung Quốc.

Do biết gần đến dịp Tết Nguyên Đán nhiều người sẽ tìm mua pháo để dùng nên Đào Đức T nảy sinh ý định mua pháo từ nước Trung Quốc mang về Việt Nam bán kiếm lời, đồng thời để lại một chút dùng cá nhân. Ngày 25 tháng 12 năm 2018, khi đang ở B, tỉnh Quảng Tây, nước Trung Quốc, Đào Đức T đến 01 cửa hàng bán pháo mua 08 thùng pháo dạng dàn 36 quả/1 dàn, 05 cuộn pháo tròn đường kính 50cm, 07 cuộn pháo tròn đường kính 40cm, 02 cuộn pháo tròn đường kính 20cm, 96 quả pháo hình bóng điện loại nhỏ, 10 quả pháo hình bóng điện loại to với số tiền 19.750.000 đồng. Sau đó người bán pháo đóng gói và chở đến cất giấu trên xe ô tô biển kiểm soát 98C-130.12 và rơ moóc biển kiểm soát 98R-011.08.

Sáng ngày 26 tháng 12 năm 2018, Đào Đức T cất giấu một phần số pháo vào trong ca bin xe đầu kéo và điều khiển về Việt Nam qua cửa khẩu quốc tế H, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi bốc hàng lên xe thì Đào Đức T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 98C-130.12 kéo theo mi rơ moóc biển kiểm soát 98R-011.08 chở toàn bộ số pháo đến Km 70, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn R, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị tổ Công tác Công an huyện Hữu Lũng phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang thu giữ 144 dàn pháo loại 36 quả/1 dàn, kích thước 14,5cm x 14,5cm x 15cm; 05 cuộn pháo tròn đường kính 50cm, dày 06cm; 07 cuộn pháo tròn đường kính 40cm, dày 06cm; 02 cuộn pháo tròn đường kính 20cm, dày 05cm; 10 quả pháo hình bóng điện dài 13cm; 96 quả pháo hình bóng điện dài 07cm, có tổng trọng lượng pháo thu giữ là 226 kg (đã trừ bì); 30 túi nilon màu đen, 08 túi nilon màu đỏ đã cũ rách; 01 túi du lịch màu xanh, 05 bao tải dứa màu xanh đã qua sử dụng; 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98C-130.12; 01 sơ mi rơ moóc nhãn hiệu CIMC, biển kiểm soát 98R-011.08; 01 Giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký phương tiện giao thông đang thế chấp của xe ô tô biển kiểm soát 98C-130.12; 01 Giấy đăng ký sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 98R-011.08; 01 Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô biển kiểm soát 98C-130.12; 01 Giấy chứng nhận kiểm định của sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 98R-011.08; 01 Chứng minh thư và 02 Giấy thông hành của Đào Đức T.

Về vật chứng: Sau khi điều tra làm rõ toàn bộ số pháo thu giữ là của Đào Đức T mua từ nước Trung Quốc, ngày 15 tháng 01 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tiêu hủy. Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98C-130.12; 01 sơ mi rơ moóc nhãn hiệu CIMC, biển kiểm soát 98R-011.08 và giấy tờ kèm theo là của Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh vận tải Đ. Ngày 09 tháng 01 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Hiện còn tạm giữ vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo Đào Đức T gồm 30 túi nilon màu đen, 08 túi nilon màu đỏ đã cũ rách, 01 túi du lịch màu xanh, 05 bao tải dừa màu xanh dùng để bao gói pháo. Tài sản không liên quan đến việc phạm tội gồm 01 Chứng minh thư, 02 Giấy thông hành là giấy tờ cá nhân của bị cáo Đào Đức T.

Tại bản kết luận giám định số 36/KL-PC09 ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận các mẫu vật (pháo thu giữ của Đào Đức T) gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT-VKSHL-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố bị cáo Đào Đức T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đào Đức T giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra và khẳng định bị cáo bị truy tố, xét xử về tội buôn bán hàng cấm là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử, về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Đức T phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự. Xử bị cáo Đào Đức T từ 09 năm đến 10 năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 30 túi nilon màu đen, 08 túi nilon màu đỏ, 01 túi du lịch màu xanh, 05 bao tải dừa màu xanh đã qua sử dụng, Đào Đức T dùng để bao gói pháo nổ có liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Đào Đức T 01 Chứng minh thư, 02 Giấy thông hành là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội.

Phản tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Đào Đức T xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng

cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh vận tải Đ vắng mặt không có lý do. Nhưng trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng đến phiên tòa hôm nay nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 các Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Đức T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Đào Đức T biết thời điểm gần dịp Tết Nguyên Đán nhiều người có nhu cầu mua pháo nên nảy sinh ý định mua pháo về bán kiếm lời và sử dụng nhu cầu cá nhân. Lợi dụng là lái xe chở hàng sang nước Trung Quốc, ngày 25 tháng 12 năm 2018 tại B, tỉnh Quảng Tây, nước Trung Quốc, Đào Đức T mua pháo rồi cất giấu lên xe ô tô biển kiểm soát 98C-130.12 và 01 rơ moóc biển kiểm soát 98R-011.08 vận chuyển trái phép về Việt Nam, ngày 26 tháng 12 năm 2018 khi đến Km 70, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn R, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang thu giữ của Đào Đức T 226 kg pháo (đã trừ bì), đã được giám định, kết luận có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Đào Đức T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số: 08/CT-VKSHL-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố bị cáo Đào Đức T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 3 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Đào Đức T là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về pháo nổ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi buôn bán pháo nổ trái phép là vi phạm pháp luật và tác hại của pháo nổ đối với bản thân con người, đối với mọi mặt của đời sống xã hội nhưng vì coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội với số lượng đặc biệt lớn. Hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Đào Đức T không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[7] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đào Đức T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố để được nhà nước tặng thưởng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là đang trước thời điểm Tết nguyên đán Kỷ Hợi đã đến gần, cần thiết phải cách ly bị cáo Đào Đức T ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Đào Đức T không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành án, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh vận tải Đ là chủ phương tiện bị cáo Đào Đức T sử dụng để vận chuyển pháo trái phép. Do Công ty không biết Đào Đức T cất giấu pháo trên phương tiện và sử dụng phương tiện để vận chuyển pháo nên không có lỗi, không đề cập xem xét xử lý.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Cần tịch thu tiêu hủy 30 túi nilon màu đen, 08 túi nilon màu đỏ, 01 túi du lịch màu xanh, 05 bao tải dừa màu xanh đã qua sử dụng, bị cáo Đào Đức T dùng để bao gói pháo nổ; trả lại cho bị cáo Đào Đức T 01 Chứng minh thư, 02 Giấy thông hành là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[14] Đối với toàn bộ số pháo thu giữ là của Đào Đức T mua từ nước Trung Quốc, ngày 15 tháng 01 năm 2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã tiêu hủy. Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98C-130.12; 01 sơ mi rơ moóc nhãn hiệu CIMC, biển kiểm soát 98R-011.08 và giấy tờ kèm theo là của Công ty Trách nhiệm hữu hạn kinh doanh vận tải Đ. Ngày 09 tháng 01 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng H đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp quy định pháp luật.

[15] Về án phí: Bị cáo Đào Đức T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 190, điểm a khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Đức T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Đức T 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 27 tháng 12 năm 2018.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 30 túi nilon màu đen, 08 túi nilon màu đỏ đã cũ rách, 01 túi du lịch màu xanh, 05 bao tải dừa màu xanh đều đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Đào Đức T 01 Chứng minh thư số 091005173 mang tên Đào Đức T do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 14 tháng 12 năm 2016; 01 Giấy thông hành nhập xuất cảnh số H 0642763 mang tên Đào Đức T do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 29 tháng 9 năm 2018; 01 Giấy thông hành nhập xuất cảnh số H 0958539 mang tên Đào Đức T do Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 07 tháng 11 năm 2018.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 01 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Đào Đức T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền

